TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐĂK LĂK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:53/2018/HSST
Ngày: 09-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC - TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Nghịch và ông Phan Xuân Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Loan – Thư ký Toà án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên toà: Ông Lâm Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 09/8/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2018/HSST, ngày 20 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: Y N Ayũn, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Buôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Tin lành; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 4/12; Tiền án, Tiền sự: Không. Con ông Y R Hđơk, sinh năm 1967 và con bà H' I Ayũn, sinh năm 1958. Bị cáo có vợ H' B Niê, sinh năm 1981 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012 và nhỏ nhất sinh năm 2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/5/2018. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt tại phiên tòa).

2/ Người bị hại: Anh Y T Niê, sinh năm 1995. Trú tại: Buôn K, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

3/ Người làm chứng:

3.1/ Anh Y H Knul, sinh năm 1993. Trú tại: Buôn K, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

3.2/ Anh Y J Niê, sinh năm 1998. Trú tại: Buôn K, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

3.3/ Ông Y L Byă, sinh năm 1968. Trú tại: Buôn K, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

3.4/ Anh Y G Niê, sinh năm 2000. Trú tại: Buôn K, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

3.5/ Anh Y T Ayũn, sinh năm 1997. Trú tại: Buôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

3.6/ Anh Y B Niê (tên gọi khác: Y L Niê), sinh năm 1995. Trú tại: Buôn K, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

3.7/ Anh Y N Byă, sinh năm 1997. Trú tại: Buôn K, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 08/3/2018, Y N Ayũn, Y T Ayũn, Y G Niê, Y L Byă, Y J Niê đang ăn cơm tại nhà chị H C Niê ở buôn K, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì Y N Byă đến chơi. Y N Byă kể cho mọi người nghe là có hẹn Y T Niê ra nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 10 phút sau, Y T Niê đến trước cổng nhà chị H C Niê, Y N Byă đi ra nói chuyện thì xảy ra xô xát, được mọi người can ngăn, Y N Byă bỏ đi. Y T Niê đứng nói chuyện với Y B Niê (bạn Y T Niê) để nhờ chở về nhà giúp. Lúc này, Y N Ayũn cầm cây gỗ muồng đi đến đánh 01 cái trúng vào đầu Y T Niê, được mọi người can ngăn. Sau đó, Y T Niê đi điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 497/PY-TgT ngày 11/4/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Y T Niê bị chấn thương sọ não, nứt sọ, tụ máu nội sọ, thương tích 21% .

Bản cáo trạng số 56/CT-VKS-HS, ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Y N Ayũn phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Y N Ayũn đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, như nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố, cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã đưa ra chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Y N Ayũn tại Bản cáo trạng số 56/CT-VKS-HS, ngày 20 tháng 7 năm 2018. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Y N Ayũn phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Y N Ayũn từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 22/5/2018.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 cây gỗ tròn đường kính khoảng 05cm, dài khoảng 60cm và 01 cái mũ bảo hiểm (màu đen), Cơ quan cảnh sát Điều tra

Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được nên không đề cập giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo Y N Ayũn đã bồi thường số tiền 7.000.000 đồng cho anh Y T Niê. Anh Y T Niê đã làm đơn bãi nại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên toà bị cáo Y N Ayũn không tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại Y T Niê không có ý kiến tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Y N Ayũn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo Y N Ayũn tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 08/3/2018, tại trước cổng nhà chị H' C Niê ở buôn K, xã K, huyện K, Y N Ayũn dùng cây gỗ muồng đánh trúng đầu của Y T Niê, gây thương tích 21%. Do đó, bị cáo đã phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*, tội phạm và hình phạt được quy định theo điểm a, i khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] **Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định**:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Dùng...hung khí nguy hiểm...;

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo Y N Ayũn gây ra là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những đã xâm hại đến sức khỏe của anh Y T Niê một cách trái pháp luật mà còn xâm hại đến tình hình trật tự trị an trong xã hội, gây nên sự phẫn nộ, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được rằng sức khỏe của người khác là vốn quý, được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm trái phép đều bị pháp luật trừng trị một cách thích đáng. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, bị cáo đã dùng cây gỗ muồng đánh trúng đầu của Y T Niê bị thương tích 21% sức khỏe. Hành vi của bị cáo là rất táo bạo, liều lĩnh, thể hiện sự coi thường pháp luật. Bị cáo phạm tội với tình tiết định khung tăng nặng là *"dùng hung khí nguy hiểm" và "có tính chất côn đồ"* được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ lật hình sự. Do bị cáo gây thương tích cho anh Y T Niê với tỷ lệ thương tích 21% sức khỏe nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử buộc cách ly bị cáo Y N Ayũn ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cãi về hành vi phạm tội của mình, là người dân tộc thiểu số nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường 7.000.000 đồng cho bị hại nhằm khắc phục hậu quả và được bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét để giảm cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[6.1] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 cây gỗ tròn đường kính khoảng 05cm, dài khoảng 60cm và 01 cái mũ bảo hiểm (màu đen), Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được nên không đề cập giải quyết.

[6.2] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo Y N Ayũn đã bồi thường số tiền 7.000.000 đồng cho anh Y T Niê. Anh Y T Niê đã làm đơn bãi nại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Y N Ayũn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa là có căn cứ và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Y N Ayũn phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

2. Điều luật và mức hình phạt:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo: Y N Ayũn 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 22/5/2018.

3. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3.1/ Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 cây gỗ tròn đường kính khoảng 05cm, dài khoảng 60cm và 01 cái mũ bảo hiểm (màu đen), Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được nên không đề cập giải quyết.

3.2/ Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo Y N Ayũn đã bồi thường số tiền 7.000.000 đồng cho anh Y T Niê. Anh Y T Niê đã làm đơn bãi nại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Y N Ayũn phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Phi Long

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc (02 bản);
- Phòng PV 27 – Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an huyện Krông Pắc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Pắc;
- HSNV Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục T.H.A DS huyện Krông Pắc;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA